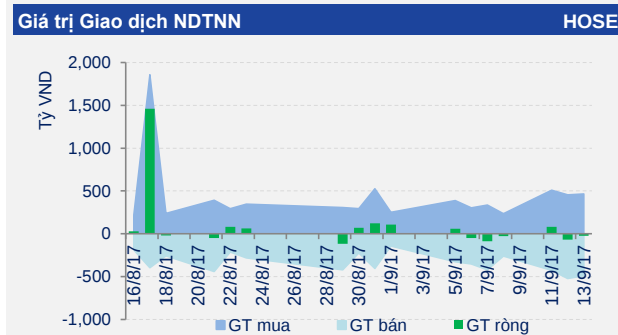
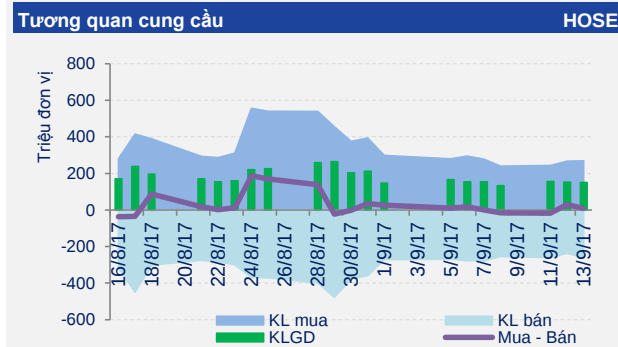


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/9/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	802.78	104.43
% Thay đổi	↑ 0.36%	↑ 0.68%
KLGD (CP)	150,118,580	39,211,142
GTGD (tỷ đồng)	3,945.16	513.86
Tổng cung (CP)	260,809,270	81,664,800
Tổng cầu (CP)	268,894,430	71,312,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,479,310	1,720,129
KL mua (CP)	9,501,330	1,141,800
GTmua (tỷ đồng)	464.73	25.60
GT bán (tỷ đồng)	490.23	30.57
GT ròng (tỷ đồng)	(25.50)	(4.98)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.06%	12.2	2.2	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.80%	16.6	3.8	28.0%
Dầu khí	↑ 1.65%	17.9	3.1	8.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.14%	20.1	5.4	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.49%	14.5	3.4	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.02%	20.8	7.3	13.5%
Ngân hàng	↑ 0.24%	13.2	1.8	4.6%
Nguyên vật liệu	↑ 2.04%	10.4	2.0	15.1%
Tài chính	↓ -0.58%	23.4	2.9	20.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.77%	12.9	2.6	1.9%
VN - Index	↑ 0.36%	16.4	4.5	99.4%
HNX - Index	↑ 0.68%	12.7	1.9	0.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường duy trì được đà tăng nhẹ phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản ở mức trung bình. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,84 điểm (+0,36%) lên 802,78 điểm; HNX-Index tăng 0,71 điểm (+0,68%) lên 104,43 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ mức trung bình năm phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.475 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 189 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 479 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 315 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 197 mã giảm. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là sắc xanh có sự lan tỏa tốt hơn phiên trước đó với đà tăng trên nhiều nhóm cổ phiếu khác nhau. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản - xây dựng đều giữ vững sắc xanh tích cực, với các mã tiêu biểu ngành như SSI (+1,4%), SHS (+2,5%), VND (+4,3%), SCR (+4%), HQC (+0,9%), CEO (+1%), DXG (+2,3%). Các mã cổ phiếu lớn có ảnh hưởng nhiều nhất đến mức tăng của thị trường, có thể kể đến như HPG (+4,1%), PLX (+1,8%), GAS (+0,9%), MSN (+1,6%), MWG (+2,2%), FPT (+1,4%), ACB (+2,2%). Ở chiều ngược lại, mức tăng của thị trường vẫn còn khá thấp do một số mã lớn giảm điểm trong phiên hôm nay như VIC (-2,4%), SAB (-1,3%), NVL (-1,3%), NTP (-1,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, sắc xanh cũng khá lan tỏa với việc nhiều cổ phiếu nóng đều kết phiên ở mức giá xanh như FLC (+1,5%), HAI (+1,5%), OGC (+1,2%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên tăng điểm nhẹ thứ hai liên tiếp với thanh khoản có sự cải thiện nhẹ. Mẫu hình doji trên cây nến ngày cho thấy sự giằng co khá cân bằng giữa bên mua và bên bán ở vùng giá cao này. Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ hai liên tiếp với giá trị ít hơn như một hoạt động dò đỉnh. Tuy nhiên, với việc độ rộng thị trường được cải thiện tích cực với hơn 300 mã tăng điểm nên chúng tôi nghiêng về kịch bản lạc quan cho phiên sắp tới. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 14/9, VN-Index sẽ tăng điểm để hướng đến thử thách lại ngưỡng kháng cự tâm lý tương ứng với đỉnh cũ tại 805 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số được xác định trong khoảng 793-800 điểm (MA5-10). Nhà đầu tư ngắn hạn có thể bán dần cổ phiếu khi thị trường tiến gần đến đỉnh cũ và tận dụng khi thị trường điều chỉnh về hỗ trợ để mua vào. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và tận dụng những phiên giảm điểm của thị trường để mua vào những cổ phiếu cơ bản tốt ở vùng giá hấp dẫn hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 804,38 điểm. Về chiều, áp lực bán tăng nhẹ khiến chỉ số thu hẹp mức tăng nhưng sắc xanh vẫn được duy trì đến hết phiên. Kết phiên, VN-Index tăng 2,84 điểm (+0,36%) lên 802,78 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: HPG tăng 1.450 đồng, PLX tăng 1.200 đồng, GAS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 1.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ phiên giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 104,69 điểm. Về chiều, chỉ số đi ngang là chủ yếu, sắc xanh vẫn được duy trì đến hết phiên. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,71 điểm (+0,68%) lên 104,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, VGC tăng 700 đồng, OCH tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, NTP giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 25,5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 978 nghìn cổ phiếu. NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 39 tỷ đồng tương ứng với 650 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ROS với 23,5 tỷ đồng tương ứng với 205 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 52,5 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 4,98 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 578 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 16,3 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,9 tỷ đồng tương ứng với 333 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2018 dự kiến khoảng 6,5%

Theo Nghị quyết của Chính phủ phiên họp tháng 8, trọng tâm là đảm bảo các cân đối kinh tế lớn, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, hướng tới tăng trưởng thực chất, bền vững.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ phiên thứ hai liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 793-800 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 805 điểm (đỉnh phiên 11/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 778 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 728 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 14/9, VN-Index sẽ tăng điểm để hướng đến thử thách lại ngưỡng kháng cự tâm lý tương ứng với đỉnh cũ tại 805 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số được xác định trong khoảng 793-800 điểm (MA5-10).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt phiên thứ hai liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103,9 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 105,1 điểm (đỉnh phiên 7/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 101,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 91,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 14/9, HNX-Index sẽ tăng điểm để hướng đến vùng đỉnh cũ tại 105,1 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số được xác định trong khoảng 102,9-103,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,6 - 36,7 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng

Ngày 13/9 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.438 đồng (tăng 4 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 3,97 USD/ounce tương ứng 0,3% lên 1.336,67 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,16 điểm tương ứng 0,17% xuống 91,73 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1986 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3321 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,95 JPY.

Giá dầu thế giới đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,05 USD tương ứng 0,09% xuống 54,22 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,04 USD tương ứng 0,08% lên 48,27 USD/thùng.

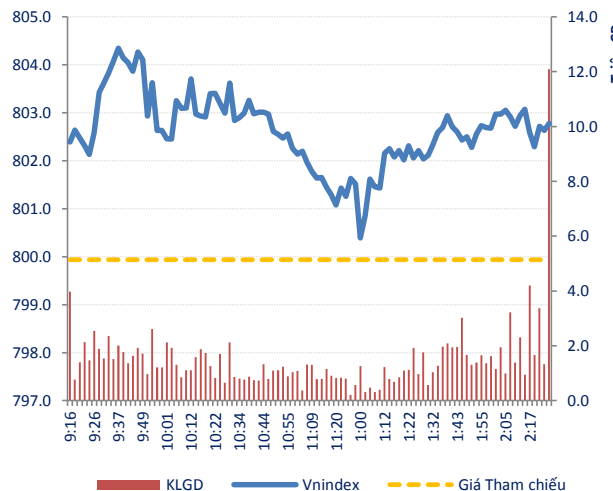
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/9, chỉ số Dow Jones tăng 61,49 điểm tương ứng 0,28% lên 22.118,86 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 22,02 điểm tương ứng 0,34% lên 6.454,28 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,37 điểm tương ứng 0,34% lên 2.496,48 điểm.

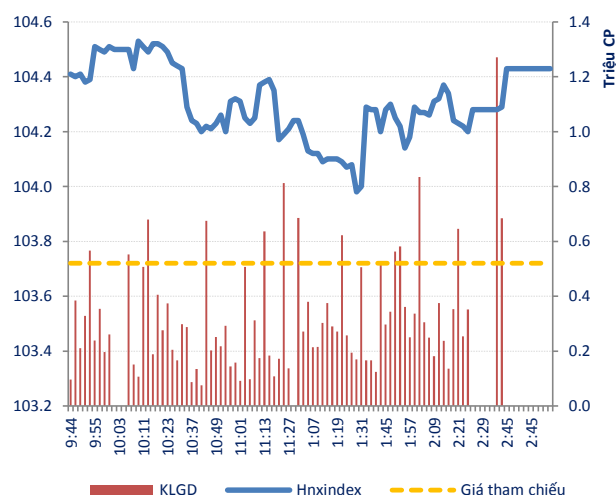


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

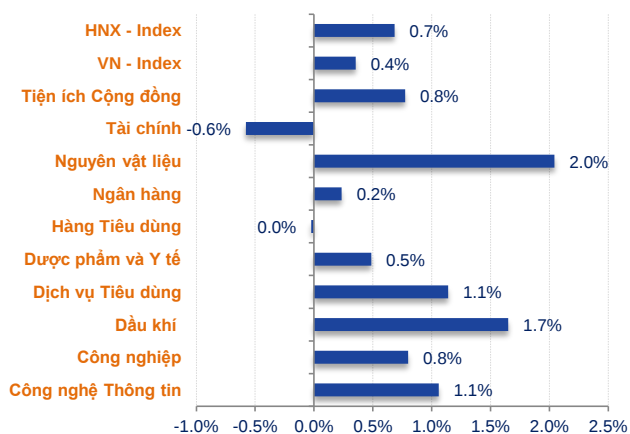
KLGD và VN-Index trong phiên



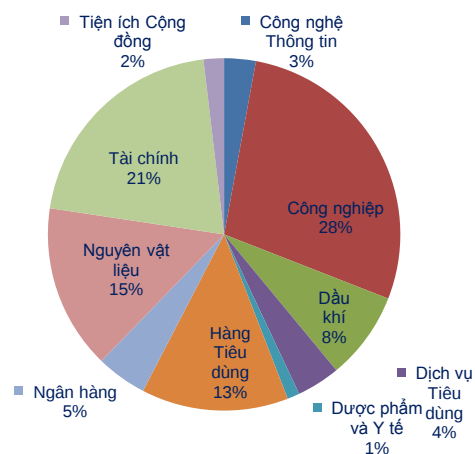
KLGD và HNX-Index trong phiên



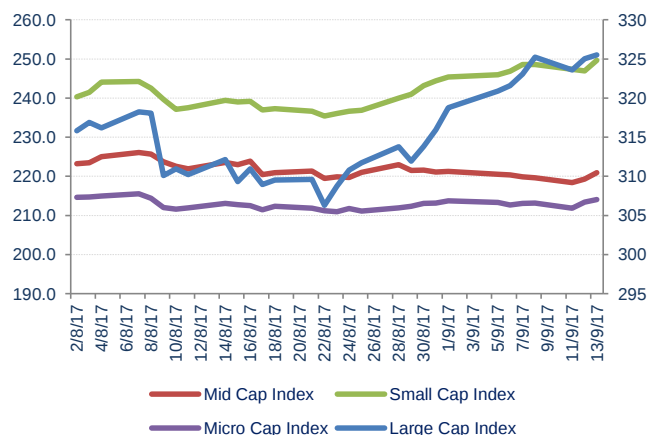
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



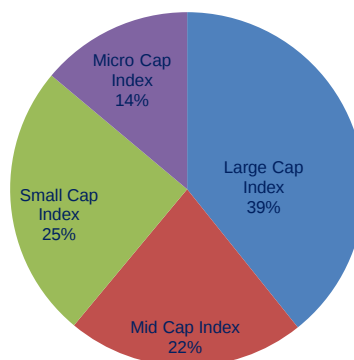
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,445,720	E1VFN30	997,450
2	PLX	663,190	PVD	724,470
3	VCI	444,690	NVL	649,500
4	EIB	379,300	HSG	479,000
5	PPC	248,500	VCB	382,070

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	333,200	PVS	1,004,400
2	APS	111,800	TNG	200,000
3	CAN	53,600	PVC	43,900
4	SVN	35,000	PVE	14,900
5	API	22,200	EBS	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.40	7.51	↑ 1.49%	7,109,820
SCR	11.25	11.70	↑ 4.00%	6,563,500
ASM	12.10	12.50	↑ 3.31%	6,557,040
HPG	35.45	36.90	↑ 4.09%	5,917,410
HAI	10.20	10.35	↑ 1.47%	4,514,670

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	16.20	16.20	→ 0.00%	5,498,095
SHB	7.70	7.70	→ 0.00%	4,807,711
CEO	10.00	10.10	↑ 1.00%	1,946,160
VGC	20.00	20.70	↑ 3.50%	1,649,050
SHS	16.00	16.40	↑ 2.50%	1,361,520

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VID	8.72	9.33	0.61	↑ 7.00%
QBS	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
CLC	68.70	73.50	4.80	↑ 6.99%
BMP	70.80	75.70	4.90	↑ 6.92%
VRC	21.70	23.20	1.50	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TKC	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
MDC	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
VNT	25.20	27.70	2.50	↑ 9.92%
HLY	14.40	15.80	1.40	↑ 9.72%
BXH	17.60	19.30	1.70	↑ 9.66%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMT	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%
CIG	2.90	2.70	-0.20	↓ -6.90%
HU1	6.30	5.90	-0.40	↓ -6.35%
AGF	9.49	8.92	-0.57	↓ -6.01%
SMA	9.99	9.40	-0.59	↓ -5.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NDF	13.20	11.90	-1.30	↓ -9.85%
PSW	10.30	9.30	-1.00	↓ -9.71%
HTP	6.20	5.60	-0.60	↓ -9.68%
VGP	28.20	25.50	-2.70	↓ -9.57%
TMX	10.50	9.50	-1.00	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	7,109,820	6.6%	889	8.5	0.6
SCR	6,563,500	3250.0%	895	13.1	0.9
ASM	6,557,040	7.0%	842	14.9	1.0
HPG	5,917,410	34.2%	5,416	6.8	2.0
HAI	4,514,670	4.8%	550	18.8	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	5,498,095	7.2%	1,928	8.4	0.7
SHB	4,807,711	8.8%	1,075	7.2	0.6
CEO	1,946,160	11.5%	1,536	6.6	0.9
VGC	1,649,050	12.8%	2,017	10.3	1.4
SHS	1,361,520	17.4%	1,628	10.1	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 7.0%	26.9%	3,997	2.3	0.6
QBS	↑ 7.0%	7.2%	875	11.4	0.8
CLC	↑ 7.0%	31.2%	9,207	8.0	2.4
BMP	↑ 6.9%	21.5%	6,172	12.3	2.7
VRC	↑ 6.9%	15.8%	1,996	11.6	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKC	↑ 10.0%	17.6%	2,420	11.4	1.9
MDC	↑ 10.0%	10.6%	1,142	4.8	0.5
VNT	↑ 9.9%	10.0%	1,571	17.6	1.7
HLV	↑ 9.7%	8.0%	1,822	8.7	0.7
BXH	↑ 9.7%	12.0%	2,309	8.4	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,445,720	34.2%	5,416	6.8	2.0
PLX	663,190	18.8%	3,746	18.3	3.6
VCI	444,690	36.7%	4,554	12.7	3.2
EIB	379,300	4.2%	468	26.7	1.1
PPC	248,500	28.6%	4,671	4.4	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	333,200	12.8%	2,017	10.3	1.4
APS	111,800	4.0%	373	10.2	0.4
CAN	53,600	0.5%	106	282.8	1.3
SVN	35,000	1.4%	142	21.9	0.3
API	22,200	5.3%	582	59.1	3.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,086	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	177,827	33.3%	7,169	38.7	12.9
VCB	136,895	15.3%	2,120	17.9	2.6
GAS	127,429	19.3%	4,201	15.9	3.2
VIC	126,874	4.0%	654	73.5	4.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	28,000	11.5%	1,666	17.0	1.9
VCS	16,480	59.4%	11,920	17.3	6.2
VCG	9,232	7.3%	1,233	16.9	1.5
VGC	8,839	12.8%	2,017	10.3	1.4
SHB	8,618	8.8%	1,075	7.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	5.55	7.2%	875	11.4	0.8
QCG	4.33	6.4%	950	20.7	1.3
DTA	3.54	0.2%	13	549.9	0.7
CCL	3.02	1.4%	145	34.4	0.5
HCM	2.93	15.9%	3,039	12.8	2.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.96	0.4%	40	180.7	0.7
KDM	3.65	2.3%	248	15.3	0.4
KSQ	3.58	0.8%	82	34.0	0.3
VGP	3.52	8.6%	1,738	14.7	1.3
CVN	3.46	-1.1%	(76)	-	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
